

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 08/2012/QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày 18 tháng 6 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại
trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Quyết định số 79/2010/QĐ-TTg ngày 30 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Quy chế quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 34/2011/TTLT-BTTTT-BNG ngày 24 tháng 11 năm 2011 của Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Ngoại giao hướng dẫn việc phối hợp thi hành Quy chế quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại ban hành kèm theo Quyết định số 79/2010/QĐ-TTg ngày 30 tháng 11 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông và của Chánh Văn phòng UBND tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Quảng Trị”.

Điều 2. Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện Quy chế này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, Ban ngành, đoàn thể; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Cường

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

Quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 08/2012/QĐ-UBND
ngày 18 tháng 6 năm 2012 của UBND tỉnh Quảng Trị)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định nguyên tắc và nội dung quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại; quy định trách nhiệm của các Sở, Ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố trong việc quản lý nhà nước và phối hợp, triển khai các hoạt động về thông tin đối ngoại.

2. Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia quản lý và thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại.

Điều 2. Nguyên tắc quản lý hoạt động thông tin đối ngoại

1. UBND tỉnh thống nhất quản lý nhà nước đối với các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh; có sự phân công và phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan liên quan nhằm thực hiện có hiệu quả Nghị quyết 09/NQ-TU ngày 17/10/2007 của Tỉnh ủy về tăng cường công tác đối ngoại và hợp tác quốc tế.

2. Phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị, tất cả các cấp, các ngành, địa phương, các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại. Chính quyền các cấp có trách nhiệm quản lý và tổ chức thực hiện công tác thông tin đối ngoại trong phạm vi quản lý của mình; kết hợp chặt chẽ giữa thông tin đối ngoại của các cấp chính quyền với thông tin đối ngoại nhân dân.

3. Công tác thông tin đối ngoại được triển khai chủ động, toàn diện, thường xuyên, có trọng tâm, trọng điểm theo từng giai đoạn; củng cố và tăng cường mối quan hệ hữu nghị, hợp tác với các nước, các tổ chức quốc tế, đặc biệt là củng cố và tăng cường mối quan hệ với hai tỉnh Salavan và Savannakhet (CHDCND Lào) nhằm giữ gìn ổn định chính trị, trật tự, an ninh xã hội và chủ quyền quốc gia; kết hợp giữa thông tin đối ngoại với thông tin đối nội; giữa thông tin đối ngoại với các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa đối ngoại; giữa ngoại giao nhà nước với đối ngoại của Đảng, đối ngoại nhân dân nhằm mở rộng hợp tác quốc tế.

4. Thực hiện đúng quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí, tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức và cá nhân ở nước ngoài và kiều bào hiểu rõ đường lối, chủ trương của Đảng và chính quyền địa phương, tranh thủ sự hợp tác, đầu tư của các đối tác trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Điều 3. Nội dung hoạt động thông tin đối ngoại

Nội dung hoạt động thông tin đối ngoại bao gồm:

1. Thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, những thành tựu của công cuộc đổi mới đất nước và thành tựu phát triển của tỉnh Quảng Trị. Thông tin về tình hình hợp tác quốc tế, quan hệ đối ngoại của tỉnh Quảng Trị và phối hợp đưa thông tin quốc tế đến với nhân dân Quảng Trị.

2. Tuyên truyền, quảng bá về mảnh đất, con người Quảng Trị, truyền thống lịch sử, văn hóa, thành tựu, tiềm năng, kinh tế - xã hội, lợi thế phát triển của tỉnh ra bên ngoài cũng như thông tin bên ngoài vào tỉnh. Chú trọng tuyên truyền các hoạt động đối ngoại nhân dân nhằm góp phần tăng cường và củng cố tình hữu nghị, hợp tác với nhân dân các nước trên thế giới.

3. Phản bác các thông tin sai, xuyên tạc, chống phá sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của nhân dân Việt Nam, chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của dân tộc Việt Nam nói chung và của tỉnh Quảng Trị nói riêng.

4. Các loại hình hoạt động thông tin đối ngoại khác theo quy định.

Chương II

QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI

Điều 4. Nội dung công tác quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại

1. Xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về thông tin đối ngoại và tổ chức thực hiện các văn bản liên quan theo thẩm quyền được pháp luật quy định.

2. Xây dựng và tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chương trình về thông tin đối ngoại.

3. Tổ chức bộ máy, xây dựng cơ chế, chính sách đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại ở trong và ngoài tỉnh. Đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại.

4. Đầu tư cơ sở vật chất, ứng dụng công nghệ thông tin bảo đảm phục vụ tốt cho hoạt động thông tin đối ngoại.

5. Chỉ đạo, hướng dẫn nội dung thông tin cho các cơ quan báo chí của tỉnh; cung cấp thông tin cho báo chí trong và ngoài nước, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài và cộng đồng quốc tế về các vấn đề liên quan đến lĩnh vực và địa bàn quản lý.

6. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại theo quy định của pháp luật.

7. Sơ kết, tổng kết hoạt động thông tin đối ngoại; khen thưởng, kỷ luật đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại.

Điều 5. Cơ quan quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại

1. Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh việc thực hiện quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn.

2. Các Sở, Ban ngành, đoàn thể và UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật và theo Quy chế này.

Chương III

TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI

Điều 6. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng, trình UBND tỉnh ban hành kế hoạch, chương trình, các văn bản quy phạm pháp luật, các cơ chế, chính sách về thông tin đối ngoại. Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch thông tin đối ngoại của các Sở, Ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố. Hướng dẫn nội dung thông tin đối ngoại cho các cơ quan thông tấn báo chí hoạt động trên địa bàn.

2. Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy để định hướng, hướng dẫn nội dung thông tin đối ngoại cho các cơ quan báo chí trong tỉnh, đồng thời phối hợp với Sở Ngoại vụ và các cơ quan liên quan cung cấp thông tin cho báo chí nước ngoài, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài và cộng đồng quốc tế.

3. Chủ động phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Ngoại vụ, Công an tỉnh và các đơn vị liên quan theo dõi, nghiên cứu dư luận báo chí có nội dung thông tin tác động đến địa phương và chủ động trong việc phản bác các thông tin xuyên tạc, sai sự thật.

4. Chủ động phối hợp với các cơ quan báo chí trên địa bàn phản bác các thông tin sai sự thật, xuyên tạc làm ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh Quảng Trị; yêu cầu các cơ quan báo chí đình chính khi phát hiện các thông tin sai sự thật về tỉnh Quảng Trị.

5. Phối hợp với Sở Ngoại vụ, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh tranh thủ sự giúp đỡ của Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Ngoại giao và các cơ quan Trung ương trong công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho các cá nhân, tổ chức tham gia hoạt động thông tin đối ngoại khu vực biên giới. Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về thông tin đối ngoại cho cán bộ, công chức làm công tác thông tin đối ngoại và người phát ngôn cho báo chí trên địa bàn tỉnh.

6. Làm đầu mối phối hợp với các cơ quan liên quan trong công tác quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại; tổng hợp báo cáo UBND tỉnh (định kỳ, đột xuất) về việc thực hiện kế hoạch thông tin đối ngoại của các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã,

thành phố. Sơ kết, tổng kết hoạt động thông tin đối ngoại; dự trù kinh phí hàng năm, đề xuất khen thưởng, kỷ luật đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động thông tin đối ngoại.

Điều 7. Trách nhiệm của Sở Ngoại vụ

1. Chủ trì triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại ở nước ngoài, theo dõi dư luận báo chí nước ngoài phục vụ công tác thông tin đối ngoại. Quản lý hoạt động báo chí của phóng viên nước ngoài tại Quảng Trị và của các đoàn đại biểu nước ngoài thăm, làm việc tại Quảng Trị.

2. Phối hợp với các Sở, Ban ngành, đoàn thể và các địa phương liên quan hướng dẫn báo chí trong nước đưa tin về hoạt động đối ngoại của Lãnh đạo tỉnh, các Sở, Ban ngành, huyện, thị xã, thành phố có chuyến thăm, làm việc tại nước ngoài và phối hợp hướng dẫn đưa tin về tình hình quốc tế, tin trong nước liên quan đến đối ngoại; nghiên cứu dư luận báo chí nước ngoài phục vụ thông tin đối ngoại.

3. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền Nghị quyết số 36-NQ/TW của Bộ Chính trị để mọi tổ chức, cá nhân hiểu rõ hơn về công tác người Việt Nam ở nước ngoài.

4. Phối hợp với Sở Nội vụ tổ chức các lớp nâng cao trình độ ngoại ngữ cho đối tượng tham gia hoạt động thông tin đối ngoại.

5. Cung cấp tài liệu, thông tin cho Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan báo chí trong việc tuyên truyền về công tác phân giới cắm mốc biên giới Việt - Lào.

6. Chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương liên quan vận động viện trợ của các tổ chức phi Chính phủ nước ngoài, các tổ chức nhân đạo, từ thiện và các cá nhân trên thế giới tài trợ cho các dự án; xây dựng và cập nhật danh mục các chương trình, dự án kêu gọi viện trợ.

7. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương liên quan tổ chức và chuẩn bị nội dung trả lời phỏng vấn của Lãnh đạo tỉnh cho phóng viên nước ngoài; phối hợp tổ chức các cuộc họp báo quốc tế của Lãnh đạo tỉnh ở trong nước và ngoài nước. Các cơ quan và địa phương liên quan có trách nhiệm kịp thời cung cấp cho Sở Ngoại vụ thông tin về những vấn đề liên quan đến phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình theo yêu cầu của Sở Ngoại vụ.

Điều 8. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan biên soạn và phát hành các tài liệu chính thức giới thiệu về tiềm năng thu hút đầu tư của tỉnh.

2. Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố liên quan thường xuyên cập nhật và cung cấp kịp thời thông tin, số liệu về tình hình

thu hút nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài FDI và nguồn vốn ODA trên địa bàn tỉnh.

3. Thông tin thường xuyên về những thành tựu của đất nước và của tỉnh, những tiềm năng, lợi thế của tỉnh đến với mọi người, đặc biệt là đối tượng người Việt Nam ở nước ngoài và người nước ngoài đang có nhu cầu tìm hiểu thị trường và ý định đầu tư vào Việt Nam nhằm thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế ổn định, hội nhập kinh tế quốc tế.

4. Quảng bá hình ảnh địa phương qua các hoạt động tham gia hội chợ, triển lãm quốc tế về kinh tế, thương mại, du lịch.

Điều 9. Trách nhiệm của Sở Công Thương

1. Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố có liên quan thường xuyên cập nhật và cung cấp kịp thời thông tin về tình hình thu hút đầu tư, hợp tác trên lĩnh vực công thương, tình hình hội nhập kinh tế khu vực và quốc tế.

2. Tổ chức và tham gia các cuộc triển lãm và hội chợ thương mại, mời gọi sự tham gia của các nước trong khu vực, đồng thời tham gia các cuộc hội chợ thương mại của các nước trong khu vực và quốc tế, thông qua đó để giới thiệu, quảng bá phát triển kinh tế hàng hóa, tiềm năng thế mạnh và thương hiệu của các doanh nghiệp trong tỉnh ra nước ngoài.

3. Tổ chức các lớp bồi dưỡng kiến thức cho các doanh nghiệp để nâng cao nhận thức về thực hiện các cam kết của Việt Nam với WTO và các tổ chức khác trên thế giới và lộ trình thực hiện các cam kết đó, về chủ động hội nhập kinh tế thế giới để tận dụng các cơ hội phát triển sản xuất - kinh doanh. Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về thương mại điện tử, kỹ năng xúc tiến thương mại cho các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm giúp các doanh nghiệp chủ động và nâng cao năng lực thông tin đối ngoại, kinh tế đối ngoại, tăng cường tiếp thị, quảng bá về thương hiệu sản phẩm, thương hiệu doanh nghiệp.

Điều 10. Trách nhiệm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại thông qua hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể thao và du lịch. Xây dựng các chương trình văn hóa, nghệ thuật đặc sắc, mang đậm dấu ấn Quảng Trị đưa ra nước ngoài biểu diễn.

2. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị liên quan xây dựng và phát hành các ấn phẩm, tài liệu tuyên truyền nhằm giới thiệu, quảng bá lịch sử, truyền thống, văn hóa, du lịch, ẩm thực, danh lam thắng cảnh, quê hương và con người Quảng Trị đến với nhân dân cả nước và nước ngoài.

3. Sử dụng có hiệu quả và tạo điều kiện cho các cơ quan liên quan sử dụng các thiết chế văn hóa do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch quản lý để phục vụ hoạt động thông tin đối ngoại.

Điều 11. Trách nhiệm của Công an tỉnh

1. Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông quản lý, hướng dẫn và kiểm tra việc chấp hành chế độ bảo mật thông tin trong hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

2. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Ngoại vụ quản lý các đoàn phóng viên, báo chí nước ngoài vào hoạt động tại tỉnh Quảng Trị và các đoàn phóng viên báo chí trong tỉnh đi công tác nước ngoài.

3. Chủ động thực hiện các biện pháp nghiệp vụ theo chức năng để kịp thời phát hiện những luận điệu, thông tin tuyên truyền xuyên tạc làm ảnh hưởng đến quan hệ trong hoạt động thông tin đối ngoại; theo dõi, tổng hợp diễn biến thông tin đối ngoại của tỉnh, đề xuất chủ trương, biện pháp phản bác các thông tin sai sự thật, xuyên tạc chống phá Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam nói chung và tỉnh Quảng Trị nói riêng.

Điều 12. Trách nhiệm của Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Ngoại vụ và các đơn vị, địa phương liên quan thực hiện tốt công tác thông tin đối ngoại khu vực biên giới tỉnh Quảng Trị.

Điều 13. Trách nhiệm của Sở Tài chính

1. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng dự toán ngân sách hàng năm cho các hoạt động thông tin đối ngoại và cân đối kinh phí trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm để đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật và thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án hoạt động thông tin đối ngoại theo quy định để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng định mức kinh phí cho các hoạt động thông tin đối ngoại trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo đúng quy định hiện hành.

Điều 14. Báo Quảng Trị, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và các trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước

1. Thông tin chính xác, kịp thời tình hình thời sự trong nước và quốc tế đến với nhân dân trong tỉnh và thông tin của tỉnh Quảng Trị ra nước ngoài.

2. Tăng cường thông tin quảng bá về mảnh đất, con người Quảng Trị; truyền thống lịch sử, các giá trị văn hóa; những thành tựu trong công cuộc đổi mới, chính sách thu hút đầu tư nước ngoài, tiềm năng hợp tác và phát triển của tỉnh ra thế giới và thông tin về thế giới vào tỉnh.

Điều 15. Trách nhiệm của các Sở, Ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố

Các Sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại:

1. Xây dựng kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại và dự toán kinh phí hàng năm theo quy định, đồng thời gửi cho Sở Thông tin và Truyền thông để theo dõi, tổng hợp, xây dựng kế hoạch thông tin đối ngoại báo cáo UBND tỉnh. Chỉ đạo và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại trong phạm vi quản lý.

2. Cung cấp thông tin cho báo chí trong và ngoài tỉnh về các vấn đề liên quan đến lĩnh vực và địa bàn quản lý theo quy định.

3. Sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả hoạt động thông tin đối ngoại theo phạm vi quản lý, gửi báo cáo về Sở Thông tin và Truyền thông trước ngày 15 tháng 12 hàng năm hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu đề tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

4. Phân công tổ chức hoặc cá nhân trực thuộc chịu trách nhiệm triển khai hoạt động thông tin đối ngoại.

5. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong hoạt động thông tin đối ngoại.

6. Thực hiện chế độ bảo mật theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Khen thưởng, xử lý vi phạm

1. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện Quy chế này được khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Mọi hành vi vi phạm trong việc thực hiện Quy chế này tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật

Điều 17. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các Sở, Ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch cụ thể để triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm hướng dẫn thực hiện Quy chế này, định kỳ báo cáo UBND tỉnh về tình hình, kết quả thực hiện.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh những vấn đề mới, các cơ quan, tổ chức cần phản ánh kịp thời về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đức Cường